

Các mẫu phân tích bài thơ Chân quê của Nguyễn Bính chọn lọc nhất được bài viết gửi đến các em học sinh. Giúp các em trau dồi kiến thức và biết cách làm dạng văn phân tích để áp dụng trong bài thơ Chân quê. Tham khảo chi tiết dưới đây.

Phân tích bài thơ Chân quê của Nguyễn Bính - Mẫu 1

Nguyễn Bính là người con của vùng đất Vụ Bản, Nam Định. Đây là một vùng quê Bắc bộ nổi tiếng với truyền thống khoa bảng, văn chương. Nơi đây cũng là quê hương của Trạng Lường Lương Thế Vinh, hay Trạng Nguyên Nguyễn Hiền. Vùng đất này còn được biết đến với những làn điệu chèo giao duyên của các liền anh liền chị. Chính vì sinh ra và lớn lên trên mảnh đất đậm chất văn hóa đó mà Nguyễn Bính có những sáng tác thơ ca vô cùng độc đáo và khác biệt. Trong khi các thi sĩ cùng thời chọn phong cách thơ tự do phóng khoáng, ảnh hưởng của Tây phương thì ông lại đi con đường riêng. Người ta ví ông như tiếng đàn bầu dân tộc giữa giàn hợp xướng dương cầm. Ông sử dụng chất liệu truyền thống để viết lên những vần thơ lay động lòng người. Tác phẩm Chân quê là một trong những bài thơ gắn liền với tên tuổi của ông. Bài thơ đã được phổ nhạc và rất được nhiều khán giả mến mộ.

Theo từ điển tiếng Việt, cách hiểu nôm na nhất ở đây, “chân quê” chính là những cái góc gác của quê hương. Đó là những cái móng rễ, của quen hương mà mỗi người sinh ra trên đời đều được thừa hưởng.

Nhưng lí giải văn vẻ và sâu sắc hơn thì “chân quê” chính là vẻ đẹp mộc mạc, bình dị của vùng thôn quê, của những người con quê. Đó là sự chân thật trong lối sống bình dị, giản đơn của người dân quê. Đó là sự chân chất, thật thà, thẳng thắn, hồn nhiên, trong sáng, không chút vụ lợi, tối tăm của người dân quê. Đó là vẻ đẹp yên bình, thanh bần nhuộm màu lên khung cảnh, cuộc sống ở quê. Tất cả những điều đó, người ta khái quát lại thành hai tiếng “chân quê”. Có lẽ rất yêu mến và mong

muốn gìn giữ cái vẻ đẹp “chân quê” ấy nên tác giả đã không ngần ngại đặt tên cho tác phẩm của mình. Ông muốn khẳng định, mỗi người đều cần phải giữ “chân quê”.

Bài thơ “Chân quê” thực chất là một câu chuyện tình yêu giữa chàng trai và cô gái thôn quê. Chính thế nên ngay từ câu thơ đầu tiên, tác giả đã cho nhân vật “em” xuất hiện. Tuy nhiên, cô gái ấy xuất hiện trong hoàn cảnh mới “đi tỉnh về”. Ngày xưa, nói đến lên tỉnh là đến một nơi rất xa. Bởi ngày xưa, cuộc sống thường chỉ phía sau lũy tre làng, xoay quanh bên nước, gốc đa sân đình. Vì thế, sự kiện ai đó đi tỉnh được coi là cực kỳ trọng đại và mới lạ. Nếu như các chàng trai cô gái yêu nhau, khi người con gái đi xa như vậy, các chàng sẽ vô cùng lo lắng. Bởi ở chốn thị thành náo nhiệt, sẽ làm thay đổi con người, tâm hồn cô gái. Vì thế mà: “Hôm qua em đi tỉnh về/Đợi em ở mãi con đê đầu làng”. Cụm từ “đợi mãi” cho thấy sự sốt ruột, đứng ngồi không yên của chàng trai khi đón cô gái đi tỉnh về. Mà không phải đợi trong làng mà ra tận đê đầu làng. Như vậy càng chứng tỏ, chàng trai vô cùng lo lắng, bồn chồn, tự hỏi không biết cô gái của mình đi tỉnh về sẽ như thế nào.

Bao nhiêu nhớ nhung mong ngóng, bỗng trở thành nỗi xót xa, đau đơn khi thấy cô gái xuất hiện trước mắt với hình ảnh không thể bất ngờ hơn.

Khăn nhung quần lĩnh rộn ràng

Áo cài khuy bấm, em làm khổ tôi!

Những trang phục như khăn nhung, quần lĩnh, áo cài khuy bấm là những trang phục của người thành thị, với lối sống xa hoa đua đòi. Nó dành cho các cô gái lăng lơ, suốt ngày rong chơi đàn đúm. Ấy thế mà giờ, nó lại vện vào người em. Nhìn em rộn ràng trong trang phục đó mà khiến lòng “tôi” thêm khổ thêm sầu.

Phân tích bài thơ Chân quê của Nguyễn Bính đến đây mới thấy, môi trường xã hội có sự ảnh hưởng mạnh mẽ tới con người như thế nào. Hôm qua em mới đi tỉnh về thôi mà dường như mọi thứ ở con người em đã thay đổi. Thay đổi từ bộ trang phục cho tới lối đi đứng. Mà con gái, dù là thôn quê hay thành thị, thì cái quần, cái áo cũng thể hiện rõ phần nào tính cách. Và cũng luôn được chú trọng. Bởi thế em đi về và những điều “chân quê” trong em đã không còn. Không còn áo yếm lụa sồi, chẳng còn cái dây lưng đũi mà hai người mới nhuộm hôi sang xuân. Cả cái khăn mỏ quạ, cả cái quần nái đen... Tất cả những trang phục truyền thống, những vẻ đẹp tiêu biểu của thôn quê đã biến đi đâu mất.

Nào đâu cái yếm lụa sồi?

Cái dây lưng đũi nhuộm hôi sang xuân?

Nào đâu cái áo tứ thân?

Cái khăn mỏ quạ, cái quần nái đen?

Liên tục là những câu hỏi dồn dập tác giả đưa ra như để cứu vớt lại những gì còn sót của “chân quê”. Những trang phục ấy không đơn giản chỉ là trang phục của người con gái của chàng trai yêu mà đó còn là những kỷ niệm đẹp đẽ giữa hai người. Làm sao chàng trai biết cô gái sở hữu những trang phục đó. Chỉ có thể là mỗi lần gặp gỡ trò chuyện với nhau, cô gái lại vận những trang phục ấy. Nhiều đến nỗi, đẹp đến nỗi đã để lại ấn tượng sâu sắc trong trí nhớ của chàng trai. Chàng trai đau đớn xót xa không chỉ vì vẻ thôn nữ trong trắng của người yêu đang bị mai một mà dự cảm nhận ra một sự đổi thay trong tình cảm của hai người.

Đoạn thơ nói về quê nhưng cũng chính là nói về nỗi lòng của chàng trai dành cho cô gái. Chàng trai muốn khẳng định vẻ đẹp thành thị kia không hợp với cô gái chút

nào. Cô gái hãy trở lại như xưa, hãy trân trọng những nét đẹp thôn dã mà không phải ai cũng có được ấy.

ở những câu thơ tiếp theo, chúng ta sẽ hiểu hơn tình cảnh của chàng trai và cô gái. Chàng xót xa trước cảnh tượng ấy. Chàng biết rằng nếu nói ra người con gái sẽ mất lòng, sẽ tự ái. Vì có thể, cô gái muốn thay đổi để đẹp hơn trong mắt chàng trai. Để được chàng yêu thương hơn. Nhưng khổ nỗi nó lại không như ý muốn. Chàng trai càng nhìn cô gái càng cảm thấy bi ai. Thế nên, dù kết quả ra sao, chàng vẫn quyết định:

“Nói ra sợ mất lòng em

Van em em hãy giữ nguyên quê mùa”

Không phải là “xin” mà tác giả sử dụng từ “van” trong van nài. Van nài ở đây mang hàm nghĩa là chàng trai đã thấu hiểu tấm lòng của cô gái. Nhưng chàng mong cô gái hãy suy nghĩ lại. Chàng trai tha thiết, xuống nước nhờ cô gái “hãy giữ nguyên quê mùa”. Không phải là xin xỏ cô gái điều gì đó chàng làm sai mà là vừa nhờ vả vừa cầu khẩn cô gái. Đúng là một cách dùng từ hoàn hảo và không thể thay thế. Chàng thẳng thắn chấp nhận sự “quê mùa” chứ không thể chấp nhận lối thành thị nửa mùa.

Đến hai câu tiếp theo, chàng trai kể ra chi tiết “quê mùa” mà cô gái đã từ bỏ đó là giống “Như hôm em đi lễ chùa/ Cứ ăn mặc thế cho vừa lòng anh!”. Khá khen thay cho tài năng khôn khéo của chàng trai mà cũng chính là tác giả. Chàng đã không ví dụ cách ăn mặc của cô gái trong trường hợp khác mà chính là hôm đi lễ chùa. Mà đi lễ chùa bao giờ cũng thể hiện sự thành kính, tôn trọng của người tham quan. Do đó, chàng muốn nhận được sự thành kính, tôn trọng như trong lần đi đó. Bởi chàng

muôn nàng hiểu, nếu cô mặc như thế không chỉ riêng chàng trai vừa lòng mà hết thủy thần linh, đất trời cũng ưng mắt.

Đề lý lẽ của mình thêm thuyết phục cô gái, chàng trai tiếp tục đưa ra những dẫn chứng chính xác giúp cô gái nhận ra điều mình đang làm là sai. Nhà thơ hay chàng trai khẳng định:

“Hoa chanh nở giữa vườn chanh

Thầy u mình với chúng mình chân quê”

Đúng vậy, hoa chanh đã nở ra ở giữa vườn chanh thì sẽ mãi là hoa chanh chứ không thể là hoa đồng tiền, hay hoa tuy lúp. Không chỉ thế, thầy u mình, tổ tiên mình cũng đều là “chân quê” thì có sao mình phải thành thị nửa mùa. Mình gìn giữ chân quê không chỉ riêng mình mà đó là cả một thế hệ, cả một dòng tộc. Em giữ chân quê, quê mùa không chỉ riêng cho anh, mà còn cho chính em, cho thầy u, cho xóm làng, cho quê hương đất nước. Thật là những lí lẽ hết sức xác thực.

Nhà thơ đi từ việc kể về những chi tiết thay đổi. Sau đó, bày tỏ xúc cảm và suy nghĩ của mình trước sự thay đổi đó. Rồi tới việc khẳng định lại vẻ đẹp của cô gái khi thật sự là mình như thế nào rồi nâng tầm quan trọng của sự gìn giữ đó lên thành cái chung của cả một dân tộc. Từng đó luận điểm thôi cũng đủ khiến cô gái kia phải nghĩ ngợi lại.

Thê nhưng dù sao đi nữa, dù cô gái có trở về “chân quê” xưa thì chàng trai hay chính tác giả vẫn man mác buồn. Bởi: “Hôm qua em đi tỉnh về/ Hương đồng gió nội bay đi ít nhiều”. Dù em đã trở về là cô gái thôn quê như ngày xưa, nhưng ít nhiều hương phở xa hoa đã vẫn vương trên người, trong tâm hồn cô gái ấy. Chúng thay thế cho hương đồng gió nội, cho những sự trong sáng thanh khiết của cô gái.

Có thể nói, phân tích bài thơ Chân quê của Nguyễn Bính, người đọc càng nhận rõ hơn tình yêu quê hương đất nước của tác giả. Không những thế, ông còn đau đầu trước những thay đổi của xã hội khi mà rất nhiều cô gái thôn quê ra thành thị đã trở nên hư hỏng và biến chất. Bài thơ là một câu chuyện tình yêu tha thiết và chân thực. Ý nghĩa và thông điệp của câu chuyện thơ ấy đến ngày nay vẫn luôn đúng, luôn sâu sắc.



Phân tích bài thơ Chân quê - Mẫu 2

Bài thơ Chân quê là một trong những sáng tác tiêu biểu cho hồn quê của Nguyễn Bính. Ở đây ta cảm nhận được nỗi bi kịch của một người muốn níu giữ những giá

trị văn hóa quê hương xưa. Tuy nhiên lại không làm được, điều này đã làm con người ta ám ảnh khôn nguôi.

Bài thơ mở đầu bằng những câu thơ đợi chờ. Đó là một biểu hiện của tình yêu trai gái quê đầy giản dị và gắn bó. Đó cũng chính là từ lời ăn tiếng nói tới cách ăn mặc của người quê. Khi người yêu đi tỉnh về chàng trai không khỏi trông ngóng bồn chồn và còn ra tận con đê đầu làng để đón người yêu.

Hôm qua em đi tỉnh về

Đợi em ở mãi con đê đầu làng

Khăn nhung quần lĩnh rộn ràng

Áo cài khuy bấm, em làm khổ tôi

Con đê chính là một biểu hiện của làng quê xưa. Đó cũng chính là cái đê bảo vệ xóm làng trước bão lũ, cũng là ranh giới giữa các địa phương. Đây là một hình ảnh vô cùng thân thuộc ở các làng quê. Tâm trạng của chàng trai lúc này là bồi hồi chờ đợi và có cả nhớ mong, trong khung cảnh làng quê ta càng cảm nhận được sâu sắc điều đó.

Qua bài thơ Chân quê Nguyễn Bính đã khắc họa sự thay đổi của người con gái ở thôn quê. Đó là khi chờ đợi chàng trai hết sức ngỡ ngàng về sự thay đổi trong cách ăn mặc của cô gái. Trước mắt chàng trai, người yêu của mình như trở thành một người xa lạ. Bởi khi này cô gái khoác lên chiếc khăn nhung, quần lĩnh, áo cài khuy bấm... Đó đều là những thứ xa lạ ở thôn quê. Chính nó là các sản phẩm của thị thành được sản xuất tiêu biểu dành cho lớp người ở đây. Và giữa khung cảnh làng quê thanh bình ấy thì hình ảnh này không mấy phù hợp và trở nên kịch cớm.

Nào đâu cái yếm lụa sồi?

Cái dây lưng đũi nhuộm hồi sang xuân?

Nào đâu cái áo tứ thân?

Cái khăn mỏ quạ, cái quần nái đen?

Tuy nhiên đó cũng chỉ là những sự thay đổi bên ngoài. Cái đáng nói ở đây chính là sự thay đổi trong nội tâm của cô gái. Chỉ với từ rộn ràng nhà thơ đã thể hiện được sâu csw điều đó. Rộn ràng không chỉ thể hiện ở tiếng của những loại quần áo này mà còn là sự thay đổi tinh thần của các cô gái. Nó cho ta cảm giác các cô gái đang thích thú, hí hửng với trang phục mới của mình.

Và sự thay đổi của cô gái này làm chàng trai đau đớn. Tuy nhiên chàng vẫn cố nén lòng mình và trách yêu nhẹ nhàng “*Áo cài khuy bấm em làm khổ tôi*”. Đoạn đầu bài thơ chàng trai đang vui vẻ xưng em nhưng đến phần này lại xưng tôi. Đó cũng chính là một cách để thể hiện thái độ trách móc đối với người mình yêu. Sự trách móc ấy cũng chính là nỗi xót xa và tiếc nuối bởi các giá trị của thôn quê đã bị mai một.

Với đoạn này chàng trai đã dùng các loại vật dụng quen thuộc của thôn quê như yếm lụa sồi, áo tứ thân, khăn mỏ quạ.. để đổi lại hình ảnh những trang phục biểu trưng của thành thị này. Tuy nhiên chàng trai cũng hiểu rằng đó là điều không thể nào được. Vốn các vật dụng ấy không đáng trách tuy nhiên đặt trong hoàn cảnh này nó không phù hợp. Đó cũng chính là giá trị mà bài thơ Chân quê muốn gửi gắm. Nhận thức rõ điều đó từ xưng tôi chàng đã sửa lại thành xưng anh. Điều đó thể hiện sự xuống thang của chàng trai này. Việc sử dụng các thanh bằng trắc đã thể hiện được giá trị mà bài thơ muốn chuyển tải. Đây cũng chính là một sự kết hợp tài tình giữa thơ mới và thơ cũ như là một sự phá cách.

Nói ra sợ mất lòng em

Van em em hãy giữ nguyên quê mùa

Như hôm em đi lễ chùa

Cứ ăn mặc thế cho vừa lòng anh

Qua đoạn này ta cảm nhận được một sự dè dặt thận trọng khi bày tỏ tình yêu của mình. Chính cách nói này rất gần gũi với ca dao. Chàng trai đã van xin người mình yêu và cũng nhắc nhở cô gái hãy giữ lại những giá trị văn hóa truyền thống lâu đời. Bởi nó chính là bản sắc và cũng chính là cái gốc nhân bản mà cha ông ta thường tạo dựng nên. Đó cũng chính là lý do mà cuối bài chàng trai viết nên các câu thơ tâm sự trùng trùng. Là sự day dứt và cũng là những dự cảm đáng sợ về những thay đổi ở thôn quê.

Hoa chanh nở giữa vườn chanh

Thầy u mình với chúng mình chân quê.

Hôm qua em đi tỉnh về

Hương đồng gió nội bay đi ít nhiều.

Bài thơ Chân quê đã thổi hồn vào những người con trên mảnh đất quê mình. Đó là hình ảnh chàng trai muốn níu giữ nét chân chất thật thà khi người yêu đi tỉnh về. Bởi ở đó cô đã bị nhiễm lối sống phương Tây xa lạ. Tuy nhiên đó là điều không được. Đó cũng chính là lý do đọc bài thơ Chân quê ta cảm nhận được sự ám ảnh khôn nguôi.



Phân tích bài thơ Chân quê của Nguyễn Bính - Mẫu 3

Vùng quê chiêm trũng của châu thổ sông Hồng đã làm nên hồn thơ Nguyễn Bính, một nhà thơ “chân quê” của phong trào Thơ Mới; để rồi mỗi lần đọc thi phẩm Chân quê của ông, cứ thấy một chàng trai khăn xếp đợi ai đầu làng, thấy như lời tỏ tình cứ e ấp mãi, cứ thấy như đau đau ánh mắt trách móc cô gái nào lỡ bỏ cái Chân quê để làm khổ ai... Những vần thơ giản dị, mộc mạc mà thấm đượm cả hồn quê và tình quê thấm thiết. Nguyễn Bính đã cất lời của đồng ruộng, của hoa nhài hoa ngâu, của “mưa xuân phơi phới bay”, của “hoa xoan lóp lóp rụng voi đầy”, của giậu mừng toại với cánh bướm ngập ngừng... Nguyễn Bính đã hát khúc hát của thôn quê bằng một tình yêu chân thật, nguyên khôi, đằm lắng...

Cái tình quê, hồn quê đã trở thành bản sắc của chất thơ Nguyễn Bính, khiến cái tôi trong Chân quê là hình tượng biểu đạt rõ nét chân dung tác giả. Cả bài thơ Chân quê được làm theo thể lục bát, tưởng như đó là những lời nói chân tình của một

chàng trai nơi thôn dã nói với “em”- nhân vật trữ tình trong bài thơ. Cứ thủ thi, tâm tình, lời thơ chất chứa bao tâm sự của chàng trai với người con gái anh yêu:

Hôm qua em đi tỉnh về

Đợi em ở mãi con đê đầu làng.

Biết bao hồi hộp của chàng trai khi đợi người yêu. Nhớ thương, mong đợi khi xa nhau, được gặp lại em là một niềm hạnh phúc, nhưng nào ngờ, em đã đổi thay:

Khăn nhung, quần lĩnh ròn ràng

Áo cài khuy bấm, em làm khổ tôi.

Sự thay đổi của “em” chính là tình huống chính trong bài thơ, làm biến đổi dòng cảm xúc của “tôi” từ mong chờ khắc khoải đến buồn, thất vọng. Chiếc áo cài khuy bấm, khăn nhung, quần lĩnh... là dấu ấn của thị thành. “Em” thay đổi và không còn là “em” của thôn quê nữa. Người con gái chốn quê hương từng đẹp trong yếm lụa sồi, áo tứ thân, nay đã không còn nữa. Phải chăng “em” đã đánh rơi hồn quê chân thật dịu dàng? Nỗi buồn dường như dâng ngập trong đôi mắt của “tôi”, khiến câu chữ như cứ quặn lòng thương những điều thay đổi: Nào đâu cái yếm lụa sồi Cái dây lưng dải nhuộm hồng sang xuân? Nào đâu cái áo tứ thân Cái khăn mỏ quạ cái quần nái đen? Em đổi thay khiến “tôi” phải cuống quýt, thảng thốt tự hỏi một cách ngẩn ngơ, nuối tiếc. Nhìn thấy ở “em” những điều làm “tôi” xót xa, nhà thơ hết hoảng lo âu mà cất lên những lời van xin thống thiết: Van em, em hãy giữ nguyên quê mùa. Chất quê mùa là nét đẹp của “em”, là cái làm cho anh yêu, anh thương nhớ. Chỉ cần em giữ lại chút quê đó thôi là đã đủ làm anh ấm lòng, yên dạ:

Như hôm em đi lễ chùa

Cứ ăn mặc thế cho vừa lòng anh.

Anh chỉ cảm thấy vừa lòng khi thấy em là em của ngày xưa với áo tứ thân giản dị. Thi sĩ đã đưa ra những lý lẽ giản đơn mà rất đỗi chân quê để thuyết phục người yêu: Hoa chanh nở giữa vườn chanh Thầy u mình với chúng mình chân quê Hôm qua em đi tỉnh về Hương đồng gió nội bay đi ít nhiều... Tác giả nhấn mạnh đến xuất thân của “chúng mình” là “chân quê” hay cũng là cách nhắc nhở “em” giữ lấy vẻ đẹp của chính con người nơi quê hương thanh đạm. Nhắc nhở “em” hay cũng chính là khẳng định sự không thay đổi ở “anh”: Trước sau, dù thế nào đi chăng nữa, tác giả vẫn là người thôn quê hồn hậu. Chân quê không chỉ là tác phẩm khắc họa “cái tôi” Nguyễn Bính thấm đượm trong hồn quê, tình quê sâu nặng mà còn là tuyên ngôn nghệ thuật của chính cá nhân tác giả. Đọc Chân quê, ta không thấy cái nồng nàn, tha thiết, rạo rức và băn khoăn như Xuân Diệu, không phải là những dòng thơ có cách tân mới lạ, thơ Nguyễn Bính chỉ đơn giản là những câu thơ tưởng đã đọc từ xa xưa, trong lời ru của bà, của mẹ. Những câu thơ đọc lên mang âm điệu của những câu ca dao đã đi vào lòng bao thế hệ từ những ngày còn thơ ấu. Nó rất gần với đời sống tâm hồn của người thôn quê. Đi tìm cái mới, Thế Lữ đã rời bỏ trần thế để thoát lên tiên, Lưu Trọng Lư đã chới bỏ thực tại để mơ màng trong quá khứ xa xôi. Những nẻo phù hoa ấy không thấy dấu chân Nguyễn Bính. Ông gói hồn mình nơi làng quê Việt Nam xanh xanh bờ tre, xanh lúa đồng vàng, đồng anh, tím rặng mồng tơi, trong hồn hậu những con người quê chất phác, thật thà, trong mối tình với cô thôn nữ “chân quê”

Trước làn sóng của văn minh thành thị, Nguyễn Bính đã dũng cảm lựa chọn “giữ nguyên quê mùa” như bông hoa chanh nở giữa vườn chanh, giữ mãi sắc hương bình dị, mộc, mạc, trắng trong, tinh khiết của mình. Quan niệm nghệ thuật muốn giữ lại nét chân quê ấy đã khiến thế giới nghệ thuật trong Chân quê hiện lên thật gần gũi và mãi mãi là vấn đề thời sự. Nhất là trong thời kỳ hội nhập và phát triển hiện nay, thế giới nghệ thuật của “Chân quê” vẫn vẹn nguyên giá trị.

Phân tích Chân quê - Mẫu 4

Nguyễn Bính (1918 -1966) sinh ra và lớn lên trong một gia đình nhà Nho nghèo ở Nam Định. Nguyễn Bính bắt đầu làm thơ từ năm mười ba tuổi và để lại cho đời một sự nghiệp thơ với nhiều tác phẩm hay, nhất là về tình yêu, mùa xuân và hồn quê. Hoài Thanh đã nhận xét rằng: “Thơ Nguyễn Bính đã đánh thức người nhà quê vẫn ẩn náu trong lòng ta. Ta bỗng thấy vườn cau, bụi chuối là hoàn cảnh tự nhiên của ta và những tình tình đơn giản của dân quê là những tình tình căn bản của ta. Bài thơ “Chân quê” là một “tuyên ngôn thơ” của Nguyễn Bính chống lại xu hướng thơ hoài cổ, bảo thủ hay chạy theo những lối moi lòi loẹt.

Thơ chính là ước nguyện, là khát vọng của con người Nguyễn Bính. Giữa lúc biết bao nhà Thơ mới đi tìm thi hứng ở động tiên, trường tình... thì Nguyễn Bính lại đi theo một lối riêng, trở về với, tình quê, hồn quê của dân tộc mà vẫn tươi mới, hiện đại. “Chân quê ” hai tiếng thôi mà nói được bao điều, hai tiếng thôi mà thắt chặt bao tình. “Chân quê” gọi bao tình nghĩa và cảnh vật. “Chân quê”, hai từ ấy không bút sách nào tả hết ý nghĩa sâu xa của nó.

Trên thế giới này có biết bao nhiêu ngôn ngữ nhưng có thứ ngôn ngữ nào diễn tả được hai từ “Chân quê” đầy ý nghĩa của Nguyễn Bính. “Chân quê” là chất của người dân Đất Việt, là hồn Việt Nam chân chất mộc mạc, giản dị mà thanh tao, là tình người gắn liền với làng quê yêu dấu. “Chân quê” là những thuần phong mỹ tục ý vị đầy tính nhân văn siêu việt.

“Chân quê” là một phạm trù rộng lớn về tình cảm, về cái đẹp tâm hồn, nhân cách, lối sống của con người Việt Nam. Mở đầu bài thơ là hình ảnh chờ đợi cho một cuộc gặp gỡ: “Hôm qua em đi tỉnh về/ Đợi em ở mãi con đê đầu làng”. Hai câu thơ đầu là nét vẽ, rất duyên và tình yêu của đôi trai thanh gái tú nơi làng quê Việt. Ở đó

người đọc nhận thấy thấp thoáng một điều gì đó đã đổi mới, ẩn bên trong là tình cảm sâu sắc của chàng trai dành cho cô gái “đợi em ở mãi”.

Và “Khăn nhung áo lĩnh rộn ràng/ Áo cài khuy bấm em làm khổ tôi”. Có lẽ rằng em đi tỉnh về và em đã khác. Những trang phục tân thời “khăn nhung áo lĩnh”, “áo cài khuy bấm” được em khoác lên người ngay sau khi đi tỉnh về. Lúc này trong xã hội đang có xu hướng đổi thay nhiều trong sinh hoạt. Cuộc sống ở làng quê còn ít giao lưu, tiếp xúc với lối sống thành thị nên cũng ngỡ ngàng, xa lạ với các hiện tượng này:

*“Hỡi anh áo trắng cầm ô mây
Có phải nhân tình chớ vội qua ”*

Hình thức ăn mặc quen thuộc ở làng quê là giản dị và kín đáo “mớ ba mớ bảy, áo trong áo ngoài ” rồi áo cài kín cổ, khăn thắt ngang lưng. Chiếc khuy bấm tự nó cũng chẳng có tội tình gì, nhưng ở thời điểm ấy lại gây những ái ngại cho chàng trai: em làm khổ tôi” giọng thơ nghe sao mà chua chát, xót xa quá! Một sự thay đổi quá nhanh chóng, đột ngột, bất ngờ, khó mà thích nghi được.

Nhà thơ ngược dòng thời gian, hồi tưởng lại hình ảnh cô gái với những trang phục giản dị, mộc mạc, hết sức “chân quê ” và tự hỏi:

*“Nào đâu cái yếm lụa sồi?
Cái dây lưng đũi nhuộm hồi sang xuân?
Nào đâu cái áo tứ thân?
Cái khăn mỏ quạ, cái quần nái đen?”*

Nguyễn Bính đã sử dụng bốn câu hỏi tu từ làm nổi bật cái khổ tâm của người trọng cuộc, các câu hỏi nhẹ nhàng mà thấm thía, sâu lắng mà xót xa xoáy sâu vào lòng người đọc và vào cả chính cô gái, những nguồn cơn khó mà diễn đạt hết thành lời.

Rõ ràng, thi sĩ “Chân quê” Nguyễn Bính chịu ảnh hưởng của các hình ảnh địa phương nên đã đưa chúng vào thật thân quen, thoảng mùi hương đồng cỏ nội quê nhà, đầy chất Bắc: “yếm lụa sồi”, “dây lưng dũi”, “áo tứ thân”. Chỉ riêng “cái yếm lụa sồi” đã gợi nhiều phong vị của cách ăn mặc giản dị mà thi vị của “gái quê”: “Năm thương cô yếm đeo bùa/ Sáu thương nón thượng quai tua dịu dàng”. Nhưng đó chỉ là hình ảnh đẹp của em trong quá khứ, giờ đây, chúng đã “thành truyện cổ tích đi vào trong tranh”, Em của quá khứ, đâu rồi? Em của hiện tại... khác rồi ư?

Tâm sự của chàng trai thực sự rất buồn. Người yêu thay đổi chỉ sau một lần lên tỉnh: nhanh chóng... bất ngờ... hẫng hụt... xót xa. Chàng không muốn làm mất lòng người yêu nhưng thực sự vô cùng cay đắng trong lòng. Người con trai hiểu rằng mình chưa có quyền gì để thay đổi mệnh mệnh người yêu. Vì thế trong ngôn ngữ đối thoại ở đây, nhân vật nam đã dùng những từ ngữ mềm mỏng như ở thế cầu mong, đề nghị, van nài “sợ mất lòng em”, “van em”, “cho vừa lòng anh”. Mong sao người yêu mãi “giữ nguyên quê mùa”, mãi mãi giữ cái nét mộc mạc, giản dị, “Chân quê” của ngày xưa. Chỉ cần em như xưa, cần em vẫn là em, mang nét đẹp giản dị của cô gái Việt, thế đã là vừa lòng anh. Thế nhưng, “vừa lòng anh” thì lại “mất lòng em”. Oái oăm thay! Trớ trêu thay ! Thời gian, không gian, cuộc sống thay đổi thì quan niệm về cái đẹp cũng dần thay đổi ở một số người.

Còn đối với chàng trai: cái đẹp không ở sự hiện đại, tân thời mà chính ở những giá trị đơn giản, mộc mạc, “Chân quê” và hơn nữa là phù hợp với bản thân và mọi người: “hoa chanh nở giữa vườn chanh ” thì mới đúng thực chất, mới là cái đẹp thực sự. Có một số ý kiến cho rằng bài thơ “Chân quê” của Nguyễn Bính mang tính bảo thủ quá nặng, Nguyễn Bính cứ khur khur ôm lấy hoài cổ, quá khứ, không nhìn nhận vào hiện thực, tương lai, cứ cho quá khứ là nhất. Thế nhưng, nào đâu phải vậy.

Nguyễn Bính chỉ muốn mọi người giữ gìn, trân trọng những nét đặc trưng dân dã của làng quê và quá khứ, không thể phủ nhận, chối bỏ nó. Cái đẹp tân thời, hiện đại, kiêu cách thì không phù hợp với làng quê vất vả, nghèo khổ. Người con gái sau khi lên tỉnh một lần trong một thời gian ngắn đã thay đổi như vậy thì không biết nếu nàng ở tỉnh trong một thời gian dài thì nét “Chân quê” còn đâu? Chắc là sẽ bị lãng quên, chối bỏ. Có một câu nói nổi tiếng của Abutalip rằng: “Nếu bạn bán vào quá khứ bằng súng lục thì tương lai sẽ bắn trả bạn bằng đại bác”.

Bài thơ nói rõ một tâm sự, thủ thỉ nhẹ nhàng, sâu lắng, đầy sức lay động, giọng thơ trong sáng, nhẹ nhàng của một nhà thơ được xem là “lạ nhất trước 1945” cùng những câu hỏi tu từ và những từ ngữ, hình ảnh thân quen, dân dã gây cho người đọc nhiều dư vị và cảm xúc.

Bài thơ của Nguyễn Bính là một thông điệp cảnh tỉnh rất nhẹ nhàng nhưng sâu sắc cho những cô gái quê đang tự đánh mất nét đẹp chân quê của mình. Bài thơ là lời trách móc nhẹ nhàng nhưng xót xa của chàng trai quê về sự đổi thay từ hình thức đến tâm hồn của người yêu, đó là một sự mất mát lớn: “Đời thơ thôi thế dở dang/ cố nhân ơi, bước sang ngang lỡ rồi”. Nhưng nhà thơ đã kịp để lại cho đời “Chân quê” vô cùng đắt giá, đó là bản sắc văn hóa dân tộc được chất lọc, cô đọng “có một không hai” cho người Việt Nam. Bài thơ “Chân quê” đã được phổ nhạc thành một bài hát được rất nhiều người yêu thích; nó sẽ còn mãi, còn mãi và in một dấu ấn không nhỏ trong lòng những người yêu hồn quê Việt.



Phân tích bài thơ Chân quê - Mẫu 5

Trong phong trào thơ mới 1930 – 1945, Nguyễn Bính có một vị trí riêng. Thơ ông vừa hiện đại, vừa truyền thống, mà thơ hiện đại rất hay, nhưng thơ truyền thống vẫn là nổi trội. Cùng viết về đồng quê, nhưng Đoàn Văn Cừ, Bằng Bá Lân, Anh Thơ... thiên về mô tả các bức tranh quê chân thực, còn Nguyễn Bính lại đi sâu diễn tả cái tình quê thấm đẫm hồn quê.

Chân quê là một bài thơ tiêu biểu về cái hồn quê của Nguyễn Bính. Có thể coi Chân quê là một tuyên ngôn sống, tuyên ngôn nghệ thuật của ông. Xuyên suốt quá trình sáng tác của mình, ông đã trung thành với tuyên ngôn đó.

Đọc bài thơ, hình ảnh chàng trai đứng trước bi kịch muốn níu giữ vẻ đẹp chân quê ở người yêu đi tỉnh về bị ảnh hưởng của lối sống phương Tây xa lạ mà không được, cứ ám ảnh người đọc khôn nguôi.

Tình yêu của trai gái quê vốn dân dị, gắn bó với những truyền thống thôn quê, từ lời ăn tiếng nói đến cách ăn mặc, lối sống của người quê. Người yêu đi tỉnh chơi, chàng trai bồn chồn mong đợi, chàng ra tận con đê đầu làng đón người yêu.

Con đê là vật bảo vệ xóm làng, cũng là nơi diễn ra các sinh hoạt của dân quê, là hình ảnh quen thuộc của thôn quê. Tâm trạng mong đợi, bồn chồn của chàng trai trong khung cảnh làng quê được nhấn mạnh ở từ “Đợi” và mãi:

Hôm qua em đi tỉnh về

Đợi em ở mãi con đê đầu làng

Nhưng chàng bất ngờ, ngỡ ngàng về sự thay đổi trong cách ăn mặc của cô gái. Trước mắt chàng, người yêu trở thành như người xa lạ:

Khăn nhung quần lĩnh rộn ràng

Áo cài khuy bấm, em làm khổ tôi

Khăn nhung, quần lĩnh, áo cài khuy bấm là những thứ xa lạ với thôn quê. Những sản phẩm của thành thị, đặc biệt cái khuy bấm bé nhỏ được sản xuất bằng máy móc tiêu biểu cho cách trang phục - lối sống thị thành, giữa khung cảnh làng quê bỗng trở nên xa lạ, kịch kỡ trước mắt chàng trai.

Tuy vậy, đó cũng mới chỉ là sự thay đổi bên ngoài, cái đáng sợ hơn là sự thay đổi bên trong tâm hồn cô gái quê. Chỉ với từ rộn ràng, Nguyễn Bính đã thể hiện hết sức rõ ràng sự thay đổi không chỉ ở tiếng sột soạt của “khăn nhung, quần lĩnh” mà còn là sự thay đổi về mặt tinh thần của cô gái. Từ rộn ràng gọi cho người đọc hình ảnh cô gái đang sung sướng, hí hửng, thích thú với trang phục mới lạ của mình.

Chính cái sự thay đổi bên trong của người yêu làm chàng trai đau khổ. Cố nén lòng mình, chàng vẫn không thể dẫu được thái độ trách móc người yêu, dù là trách móc nhẹ nhàng. “áo cài khuy bấm, em làm khổ tôi” là lời than của chàng trai, cũng có thể hiểu là lời trách nhẹ nhàng đối với người yêu. Thường những người yêu nhau tự xưng với nhau là “em” và “anh”.

Chàng trai dùng đại từ nhân xưng “tôi” với người yêu đã thể hiện rõ ý trách móc của mình. Chàng trai còn thể hiện sự trách móc, xót xa, đau khổ trước sự thay đổi của người yêu và sự nuối tiếc những nét đẹp thôn quê qua một “xeri” câu hỏi “Nào đâu”:

Nào đâu cái yếm lụa sồi?

Cái dây lưng đũi nhuộm hồi sang xuân?

Nào đâu cái áo tứ thân?

Cái khăn mỏ quạ, cái quần nái đen?

Chàng trai đã dùng yếm lụa sồi, dây lưng đũi, áo tứ thân, khăn mỏ quạ, quần nái đen là những sản phẩm quen thuộc đặc trưng cho thôn quê để đối trọng lại những khăn nhung, quần lĩnh, áo cài khuy bấm là những trang phục biểu trưng của thành thị.

Chàng trai cố nín giữ nét quê dù biết không thể được. Cái khuy bấm, cái khăn nhung, cái quần lĩnh nào có tội tình gì. Cái đáng trách là người dùng nó không phù hợp với hoàn cảnh. Một cô “tân thời” giữa những người dân quê dân dị không những không hoà đồng mà còn trở nên xa lạ, khó chấp nhận trước mắt dân quê, nhất là khi cô “tân thời” đó vốn là cô gái chân quê.

Nhận thức rõ được điều đó, chàng bèn thay đổi thái độ, ứng xử phù hợp với thực tế. Từ xưng “tôi”, chàng trở lại xưng “anh” với người yêu. Điều đó đã thể hiện rõ quá trình “xuống thang” của chàng trai:

Nói ra sợ mất lòng em

Van em em hãy giữ nguyên quê mùa

Như hôm em đi lễ chùa

Cứ ăn mặc thế cho vừa lòng anh

Câu “Như hôm em đi lễ chùa” dùng nhiều thanh bằng, đặc biệt từ “đi” - từ thứ tư câu lục thường là thanh trắc thì tác giả lại dùng thanh bằng, làm sắc thái tình cảm thay đổi rõ rệt, từ trách móc xuống van xin. Theo luật thơ lục bát, từ thứ tư câu lục và từ thứ tư câu bát luôn phải là thanh trắc và phải niêm với nhau. ở câu thơ này Nguyễn Bính lại dùng thanh bằng (chính xác là “thanh ngang”), nhưng khi đọc ta thấy nó rất tự nhiên và thú vị.

Bằng bốn “thanh ngang”, một thanh bằng và một thanh trắc, Nguyễn Bính đã giữ cho câu thơ đảm bảo luật cân bằng thanh một cách tài tình, đem đến cho bạn đọc cảm xúc thâm mỹ rõ rệt. Đó là sự kết hợp hài hoà giữa thể thơ truyền thống và thơ mới, một sự phá cách – biến thể có hiệu quả cao

Cách nói của chàng trai qua đoạn thơ này thật nhẹ nhàng, dè dặt, ý tứ, tế nhị, bộc lộ tình yêu tha thiết đến tội nghiệp, chân thành mộc mạc mà thâm thía của mình đối với người yêu. Cách nói ấy rất gần gũi với cách nói của ca dao.

Không dừng lại ở van xin người yêu hãy chiều mình, chàng trai còn nhắc nhở, khuyên nhủ người yêu hãy giữ lấy những truyền thống tốt đẹp, giữ lấy cái gốc nhân bản của quê hương mà cha ông đã tạo dựng lên:

Hoa chanh nở giữa vườn chanh

Thầy u mình với chúng mình chân quê.

Truyền thống tốt đẹp lâu đời, đạo lý dân tộc mà chàng trai viên dẫn để khuyên nhủ người yêu thật có sức thuyết phục đối với người xứ quê. “Hoa chanh nở giữa vườn chanh” là cách nói ẩn dụ, nhưng cũng thể hiện một quy luật tự nhiên khẳng định “Thầy u mình với chúng mình chân quê”. Lời nói ấy gửi gắm thông điệp hãy biết quý trọng và gìn giữ truyền thống của cha ông, đừng để bị cám dỗ bởi lối sống xa lạ với dân tộc.

Bài thơ khép lại bằng hai câu:

Hôm qua em đi tỉnh về

Hương đồng gió nội bay đi ít nhiều.

“Hôm qua” được lấy lại nhấn mạnh chuyện đổi thay của cô gái đã là chuyện quá khứ, nhưng quá khứ ấy chưa xa, sự đổi thay đó diễn ra chỉ một lần đi tỉnh về càng làm chàng trai chua xót, đau khổ. “Hôm qua” ở đầu bài thơ là tâm trạng phấn khởi, háo hức, phấp phỏng mong đợi người yêu với tình cảm thiết tha, êm ấm. “Hôm qua” ở cuối bài lại là sự chua xót, đau khổ, nuối tiếc “Hương đồng gió nội bay đi ít nhiều” ở người yêu. Hình ảnh ẩn dụ “Hương đồng gió nội” thể hiện cái tình quê, hồn quê khá sắc nét, là một cảm xúc tiêu biểu trong hồn thơ Nguyễn Bính.

Bài thơ chất chứa niềm lo âu, băn khoăn, day dứt và dự cảm về những đổi thay nhanh chóng đến đáng sợ của những gì vốn mang đậm bản sắc quê hương, dân tộc. Cả bài thơ được cấu tạo theo nhịp đi 2/2 đều đều, nhịp nhàng, dàn trải thể hiện các cung bậc tình cảm khác nhau mà thủy chung, thì câu “Thầy u mình với chúng mình chân quê” bỗng đổi nhịp 3/3/2 giống như một sự “đảo phách” đã tạo lên hiệu quả

có sức nặng khẳng định truyền thống tốt đẹp của dân quê. Hãy giữ gìn những truyền thống tốt đẹp của cha ông, dân tộc là lời nhắn gửi của tác giả qua bài Chân quê, đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

Hy vọng qua các mẫu phân tích trên bạn đã nắm rõ tình cảm đối với quê hương của chàng trai được thể hiện như thế nào trong bài thơ Chân quê. Trân trọng.